TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GC
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:137/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 19-5-2023
V/v " *Tranh chấp ly hôn, nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GC, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị An Thư.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thu Hảo ; Bà Đinh Thị Kim Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hồ Hải Hương- Thư ký Toà án nhân dân thị xã GC.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC tham gia phiên toà: ông Phan Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 309/2022/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 12 năm 2022, về "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 05 tháng 4 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 77/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 21 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Cao Thiên Tr,** sinh năm 1993; (Xin vắng mặt)
Địa chỉ: số xx, HT, khu phố x, phường x, thị xã GC, Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh **Trần Đại B**, sinh năm 1990; (Vắng mặt)
Địa chỉ: số xx/x, khu phố x, phường x, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải nguyên đơn chị Cao Thiên Tr trình bày: chị và anh Trần Đại B sau thời gian tìm hiểu, tự nguyện tiến đến hôn nhân, có tổ chức cưới một năm sau thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 4, thị xã GC, Tiền Giang vào năm 2018. Vợ chồng sống hạnh phúc trong thời gian ngắn, thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm vợ chồng sống ly thân, không còn tình cảm chị T xin ly hôn với anh B.

Về con chung: có một con tên Trần Cao Đại P, sinh ngày 22/7/2018, hiện đang được chị nuôi dưỡng và chăm sóc, chị có điều kiện ổn định nuôi con, chị không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không có.

Anh Trần Đại B đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án xin ly hôn của chị T, nhưng không có ý kiến gì và vắng mặt trong các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, nên không lấy lời khai và hòa giải được.

Tại phiên tòa:

- Chị Cao Thiên Tr có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Anh Trần Đại B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do, không thể hiện ý kiến trình bày về việc chị T xin ly hôn anh.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thẩm quyền theo quy định đối với những người tiến hành tố tụng.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị T được ly hôn với anh B; Về con chung theo biên bản xác minh của Tòa án thì chị T, anh B điều có điều kiện nuôi con, hiện con chung chị T đang chăm sóc, nuôi dưỡng chị T cũng không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con, nên tiếp tục giao con chung cho chị T nuôi là có cơ sở chấp nhận; Về tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét; Về án phí sơ thẩm thì chị T chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Cao Thiên Tr khởi kiện xin ly hôn anh Trần Đại B có nơi cư trú khu phố x, phường x, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang nên Tòa án nhân dân thị xã GC thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Trần Đại B đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa, nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng, chị T có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy, chị Cao Thiên Tr và anh Trần Đại B tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên quan hệ hôn nhân giữa hai người được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Chị T và anh B quen nhau 04 năm, vợ chồng sống trong thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do vợ chồng chị bất đồng quan điểm, vợ chồng đã ly thân, trong khoản thời gian này cả hai anh chị không cố gắng để hàn gắn tình cảm,

không còn quan tâm nhau. Trong quá trình giải quyết, anh B đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án xin ly hôn của chị T, nhưng anh B không có ý kiến gì và vắng mặt trong các buổi hòa giải. Cho thấy anh không còn tha thiết hàn gắn cuộc hôn nhân này, và tình cảm vợ chồng của hai người cũng đã nhạt phai, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Xét thấy cuộc hôn nhân không còn ý nghĩa, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần cho chị T được ly hôn anh B là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.1] Về con chung: hiện chị T đang chăm sóc và nuôi dưỡng, cũng đáp ứng nguyện vọng của con mong muốn chị T tiếp tục chăm sóc. Chị T cũng có điều kiện để nuôi con. Anh B vẫn biết việc chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con. Anh B biết chị T nuôi con nhưng anh có ý kiến phản đối, hay tranh chấp gì về việc nuôi con của chị T nên giao con chung cho chị T tiếp tục nuôi con là phù hợp.

[2.2] Về tài sản chung: Chị T xác định không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về nợ chung: Chị T xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung trong thời kỳ hôn nhân thì chị T và anh B vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chị T phải chịu án phí theo quy định.

[4] Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 và Điều 57, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228, 238 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Cao Thiên Tr.

- Về hôn nhân: Chị Cao Thiên Tr được ly hôn với anh Trần Đại B.

Về con chung: chị Cao Thiên Tr được tiếp tục trực tiếp nuôi con chung tên Trần Cao Đại P, sinh ngày 22/7/2018; Chị T không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con, được quyền thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Khi án có hiệu lực pháp luật nếu xét thấy cần thiết chị T và anh B có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng theo quy định.

Về án phí sơ thẩm: Chị Cao Thiên Tr phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0007187 ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC. Như vậy, chị T đã nộp xong án phí.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC;
- UBND phường x, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ. án văn.09.

Trần Thị An Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Bùi Thu Hảo	**Đinh Thị Kim Phụng**	**Trần Thị An Thư**

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC;
- UBND phường 4, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ. án văn.09.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị An Thư

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thu Hảo **Đinh Thị Kim Phụng** **Trần Thị An Thư**

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC;
- Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC;
- UBND xã Bình Đông, thị xã GC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ. án văn.09.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị An Thư